

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4464**/UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày **07** tháng 9 năm 2022

V/v thu hồi kinh phí chi
thường xuyên đã bố trí cho
các cơ quan, đơn vị và
bổ sung dự toán đối với
Thanh tra tỉnh năm 2022

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 677/TTr-TTT ngày 28/7/2022 về việc xin chủ trương và kinh phí để di chuyển hồ sơ, tài liệu, máy móc, trang thiết bị, tài sản của Thanh tra tỉnh; khắc phục hư hỏng một phần của cơ sở nhà đất tại số 99 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi để làm trụ sở làm việc tạm thời cho Thanh tra tỉnh và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3470/STC-HCSN&DN ngày 24/8/2022, căn cứ theo các quy định tại Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước ngày 19/6/2015; khoản 3 Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; Điều 14 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất:

a) Thu hồi về ngân sách tỉnh 40.855,91 triệu đồng kinh phí chi thường xuyên đã bố trí cho các cơ quan, đơn vị trong dự toán năm 2022 (gồm kinh phí đã bố trí cho nhiệm vụ đến nay chưa triển khai thực hiện, nhiệm vụ chưa thật sự cần thiết đề nghị cắt giảm, kinh phí mua sắm chưa thực hiện một số khâu tổ chức lựa chọn nhà thầu) *(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)*.

b) Trước mắt, để kịp thời bàn giao mặt bằng, triển khai xây dựng dự án Hội trường thuộc trụ sở UBND tỉnh, bổ sung 1.066 triệu đồng từ nguồn kinh phí thu hồi nêu trên cho Thanh tra tỉnh để thực hiện khắc phục một số hư hỏng của một phần cơ sở nhà đất tại số 99 Hùng Vương để làm trụ sở làm việc tạm thời cho Thanh tra tỉnh *(bao gồm nội dung sắp xếp, di chuyển hồ sơ, tài liệu, một số trang thiết bị, máy móc và một số cơ sở vật chất khác từ trụ sở cũ sang trụ sở làm việc tạm thời)*. Đối với khoản kinh phí còn lại, UBND tỉnh sẽ phân khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, P.NC, P.KTN, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHTien401.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

PHỤ LỤC 1

Kinh phí đề nghị cắt, giảm các khoản chi thường xuyên năm 2022

(Kèm theo Công văn số ~~4464~~ UBND-KTTH ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

STT	Đơn vị	Tổng hợp kinh phí cắt giảm				Ghi chú
		Tổng cộng	Các nhiệm vụ đến nay chưa triển khai thực hiện	Kinh phí mua sắm chưa thực hiện một số khâu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Các nhiệm vụ chưa thật sự cần thiết đề nghị cắt giảm	
1	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	483,00	483,00			
2	Sở Y tế	37.259,84	785,55		36.474,29	
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	429,00	140,00		289,00	
4	Sở Thông tin và Truyền thông	65,00	20,00	45,00		
5	Thanh tra tỉnh	20,00	20,00			
6	Tỉnh đoàn Quảng Ngãi	122,50	122,50			
7	Hội Liên Hiệp Phụ Nữ tỉnh	68,56	68,56			
8	Hội Nông dân tỉnh	72,00		72,00		
9	Liên minh Hợp tác xã	12,00			12,00	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.859,00		1.859,00		
11	Sở Khoa học và Công nghệ	213,00			213,00	
12	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	252,00	252,00			
Tổng cộng:		40.855,91	1.891,62	1.976,00	36.988,29	-

PHỤ LỤC 2

Chi tiết kinh phí đề nghị cắt, giảm các khoản chi thường xuyên năm 2022

(Kèm theo Công văn số ~~4464~~ **4464** UBND-KTTH ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Dự toán giao năm 2022 (sau khi trừ 10% CCTL)	Các khoản thực tế đã chi	Kinh phí còn lại đến ngày 30/6/2022	Số kinh phí đề xuất cắt giảm, dùng thực hiện	Ghi chú
1	2	A	B	C=A-B	D	E
A	Các nhiệm vụ đến nay chưa triển khai thực hiện					
1	Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	483,00	-	483,00	483,00	
	1. Đánh giá kết quả thực hiện và điều chỉnh các nhiệm vụ bảo vệ môi trường giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	324,00	-	324,00	324,00	Nguyên nhân: Điều chỉnh quy hoạch chung KKT Dung Quất chưa được phê duyệt
	2. Trồng rừng dự án chuyển đổi rừng sản xuất sang rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Chấm, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn (Thực hiện theo QĐ 1787/QĐ-UBND ngày 27/9/2017)	159,00		159,00	159,00	Nguyên nhân: Chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành. Tuy nhiên, vốn sự nghiệp không quyết toán dự án hoàn thành chi quyết toán vốn hàng năm
2	Số Y tế	6.877,48	6.091,92	785,55	785,55	
	1. Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn	6.877,48	6.091,92	785,55	785,55	
	Kinh phí chi trả nợ công trình nâng cấp mở rộng xây dựng Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn (Theo QĐ số 1200/QĐ-SYT ngày 28/01/2022)	6.877,5	6.091,9	785,6	785,6	

STT	Nội dung chi	Dự toán giao năm 2022 (sau khi trừ 10% CCTL)	Các khoản thực tế đã chi	Kinh phí còn lại đến ngày 30/6/2022	Số kinh phí đề xuất cắt giảm, dừng thực hiện	Ghi chú
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	361,00	-	361,00	140,00	
	- Xây dựng và in ấn tư liệu về quảng bá thông tin về đầu tư: Catalogue, bìa sơ mi, in tờ rơi tập gấp về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; vật phẩm truyền truyền giới thiệu về tỉnh	280,00		280,00	100,00	
	- Mua quà tặng, đồ lưu niệm, logo quảng bá phục vụ công tác xúc tiến đầu tư	81,00		81,00	40,00	
4	Sở Thông tin và Truyền thông	270,00	-	270,00	20,00	
	-Xây dựng bản tin Truyền truyền cải cách hành chính của tỉnh phát hành trên các nền tảng số; Duy trì hoạt động Fanpage Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Ngãi; Duy trì hoạt động Zalo Official Account Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Ngãi	270,00	-	270,00	20,00	
5	Thanh tra tỉnh	79,00	-	79,00	20,00	
	- Kinh phí mở lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo	79,00	-	79,00	20,00	
6	Tỉnh đoàn Quảng Ngãi	151,00	-	151,00	122,50	
	Tập huấn bồi dưỡng nâng cao nhận thức	57,00		57,00	28,50	
	Diễn đàn sinh viên 5 tốt	27,00		27,00	27,00	
	Kỷ niệm ngày TL Đội	31,00		31,00	31,00	
	Tập huấn công tác dân tộc Tôn giáo	36,00		36,00	36,00	

STT	Nội dung chi	Dự toán giao năm 2022 (sau khi trừ 10% CCTL)	Các khoản thực tế đã chi	Kinh phí còn lại đến ngày 30/6/2022	Số kinh phí để xuất cất giữ, dùng thực hiện	Ghi chú
7	Hội Liên Hiệp Phụ Nữ tỉnh	231,00	162,44	68,56	68,56	
	- Kinh phí đưa đoàn đại biểu đi dự Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII tại Thủ đô Hà Nội & Hội nghị tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII (QĐ số 227/QĐ-UBND ngày 28/02/2022)	231,00	162,44	68,56	68,56	
8	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	252,00	-	252,00	252,00	
	- Kinh phí thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên đại bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; đề án tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới hải đảo giai đoạn 2017-2021	252,00		252,00	252,00	
	Tổng A:	8.704,48	6.254,36	2.450,12	1.891,62	
B	Kinh phí mua sắm chưa thực hiện một số khâu tổ chức lựa chọn nhà thầu					
1	Sở Thông tin và Truyền thông	396,00	351,00	45,00	45,00	
	- Mua sắm tài sản công năm 2022 của Trung tâm Công nghệ thông tin	396,00	351,00	45,00	45,00	
2	Hội Nông dân tỉnh	72,00	0	72,00	72,00	
	- Tivi Sony 59 inch Hội trường	72,00	0	72,00	72,00	Lý do trên thị trường không có loại Tivi này
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	5.850,00	-	5.850,00	1.859,00	
	- Mua Tài khoản cấp cho giáo viên	5.850,00		5.850,00	1.859,00	Đang trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (kinh phí ước thực hiện là 3.991 trđ)
	Tổng B:	6.318,00	351,00	5.967,00	1.976,00	

STT	Nội dung chi	Dự toán giao năm 2022 (sau khi trừ 10% CCTL)	Các khoản thực tế đã chi	Kinh phí còn lại đến ngày 30/6/2022	Số kinh phí đề xuất cắt giảm, dùng thực hiện	Ghi chú
C	Các nhiệm vụ chưa thật sự cần thiết đề nghị cắt giảm					
1	Liên minh Hợp tác xã	12,00	-	12,00	12,00	
	1. Hỗ trợ thu hút sinh viên về làm việc cho HTX	12,00	-	12,00	12,00	Đề nghị cắt giảm 02 sinh viên năm 2022
2	Sở Y tế	36.474,29	-	36.474,29	36.474,29	-
	Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn	1.715,29	-	1.715,29	1.715,29	
	- Kinh phí mua sắm hệ thống xy phục vụ cho công tác điều trị bệnh nhân Covid-19 năm 2021 (Quyết định 1117/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh)	1.715,29		1.715,29	1.715,29	
	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	34.759,00	-	34.759,00	34.759,00	
	- Kinh phí mua sắm vật tư, trang phục chống dịch, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và chi trả chế độ, chính sách đặc thù phòng chống dịch Covid-19 (Quyết định 1311/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh)	34.759,00	-	34.759,00	34.759,00	
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư	289,00	-	289,00	289,00	
	- Tổ chức buổi gặp mặt các nhà đầu tư để xúc tiến đầu tư vào Quảng Ngãi tại TPHCM, Hà Nội hoặc Đà Nẵng	199,00	-	199,00	199,00	
	- Tổ chức thăm và làm việc với một số Tập đoàn lớn tại Hà Nội, các tỉnh phía Bắc và TPHCM	63,00	-	63,00	63,00	
	- Xây dựng, tổng hợp và in ấn các tài liệu liên quan về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư	27,00	-	27,00	27,00	

STT	Nội dung chi	Dự toán giao năm 2022 (sau khi trừ 10% CCTL)	Các khoản thực tế đã chi	Kinh phí còn lại đến ngày 30/6/2022	Số kinh phí đề xuất cắt giảm, dùng thực hiện	Ghi chú
4	Sở Khoa học và Công nghệ	1.670,00	240,00	1.430,00	213,00	
	- Kinh phí triển khai Kế hoạch Giám sát công nghệ, thiết bị của dự án đầu tư Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất (theo KH 118/KH-UBND)	350,00	180,00	170,00	170,00	
	- Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ	1.320,00	60,00	1.260,00	43,00	
	Tổng C:	38.445,29	240,00	38.205,29	36.988,29	
	TỔNG CỘNG (A+B+C):	53.467,77	6.845,36	46.622,41	40.855,91	